

CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
NGÀNH KINH TẾ QUỐC TẾ
CHUYÊN NGÀNH KINH TẾ QUỐC TẾ

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1566 ngày 25 tháng 12 năm 2019
của Hiệu trưởng Trường Đại học Thương mại)*

1. Giới thiệu về chương trình đào tạo

- Tên ngành (chuyên ngành) đào tạo (tiếng Việt): Kinh tế quốc tế
- Tên ngành (chuyên ngành) đào tạo (tiếng Anh): International Economics
- Trình độ đào tạo: Đại học

2. Mục tiêu của chương trình

2.1. Mục tiêu chung

Chương trình đào tạo cử nhân kinh tế quốc tế có phẩm chất chính trị, đạo đức và sức khỏe tốt, nắm vững kiến thức cơ bản về kinh tế và chuyên sâu về kinh tế quốc tế. Sinh viên sau khi tốt nghiệp có khả năng thực hành các kiến thức, tham gia hoạch định chiến lược, quy hoạch, quản lý các hoạt động kinh tế quốc tế. Sinh viên tốt nghiệp có khả năng làm việc tại các cơ quan quản lý nhà nước các cấp; Các tổ chức quốc tế; Các học viện, viện nghiên cứu, các trường đại học, cao đẳng có đào tạo chuyên ngành kinh tế quốc tế; Ngoài ra có thể làm việc ở các doanh nghiệp trong và ngoài nước; có cơ hội học tiếp các chương trình sau đại học

2.2. Mục tiêu cụ thể

Chương trình đào tạo cử nhân kinh tế quốc tế cung cấp cho người học các kiến thức giáo dục đại cương theo chuẩn chương trình đào tạo quốc gia ngành Kinh tế quốc tế, kiến thức nền tảng về nền kinh tế và kiến thức cơ sở ngành Kinh tế quốc tế quốc tế cùng các kiến thức chuyên sâu và thực tiễn về ngành và chuyên ngành Kinh tế quốc tế, có khả năng làm việc trong môi trường đa văn hóa. Đồng thời người học cũng có các kiến thức bổ trợ để phát triển sang các ngành đào tạo khác của trường và các trường thuộc khối ngành Kinh tế - Quản lý - Kinh doanh.

Người học sau khi hoàn thành khóa học được trang bị đầy đủ các kỹ năng về nghề nghiệp của ngành Kinh tế quốc tế và kỹ năng chuyên sâu của chuyên ngành Kinh tế quốc tế, khả năng tư duy và giải quyết vấn đề cũng như các kỹ năng bổ trợ như kỹ năng làm việc theo nhóm, kỹ năng làm báo cáo, trình diễn và truyền thông quốc tế, kỹ năng công nghệ thông tin, kỹ năng tiếng anh.

Khóa học cũng nhằm đào tạo người học thành một công dân có ý thức chấp hành nghiêm chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước, có đạo đức nghề nghiệp, ý thức tổ chức kỷ luật lao động và tôn trọng nội qui của cơ quan, doanh nghiệp, có trách nhiệm đối với công việc, tự giác, năng động, bản lĩnh, cầu tiến và tự tin trong công việc, có tác phong làm việc khoa học, thái độ làm việc đúng mực.

3. Yêu cầu về kiến thức

Sinh viên tốt nghiệp chương trình đào tạo cử nhân Kinh tế quốc tế có kiến thức lý thuyết chuyên sâu trong lĩnh vực Kinh tế quốc tế; nắm vững, biết vận dụng lý thuyết và có kiến thức thực tế để có thể giải quyết các công việc phức tạp; tích lũy được kiến thức nền tảng về các nguyên lý cơ bản, các quy luật trong lĩnh vực kinh tế quốc tế, có thể tiếp tục học tập ở trình độ cao hơn. Cụ thể như sau:

- Sinh viên tốt nghiệp ngành Kinh tế quốc tế có năng lực vận dụng được các nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác - Lênin, đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam, Tư tưởng Hồ Chí Minh và chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước vào nghề nghiệp và cuộc sống;
- Nắm được những nội dung cơ bản về pháp luật dân sự cũng như công tác quốc phòng - an ninh của Việt Nam;
- Có những kiến thức về nghiên cứu khoa học và giải quyết vấn đề căn bản.
- Có kiến thức căn bản về nền kinh tế và được trang bị các kiến thức nền về kinh tế học bao gồm các kiến thức về Kinh tế học vi mô và vĩ mô và các nhánh của Kinh tế học.
- Được trang bị các kiến thức căn bản để nghiên cứu và dự báo kinh tế;
- Được trang bị các kiến thức về quản lý kinh tế ở mức độ vĩ mô và mức độ tập đoàn kinh tế, doanh nghiệp kinh tế lớn.
- Nắm vững kiến thức chuyên sâu và thực tiễn về Kinh tế quốc tế và đầu tư quốc tế, tài chính quốc tế, các hoạt động di chuyển nguồn lực quốc tế, các kiến thức về luật kinh tế quốc tế, các rào cản về thuế, phi thuế và các rào cản môi trường trong các hoạt động kinh tế quốc tế; nắm được các kiến thức cơ bản về hội nhập kinh tế quốc tế, hoạt động quản lý nhà nước trong lĩnh vực kinh tế quốc tế; các kiến thức về kinh tế khu vực và ASEAN, xúc tiến thương mại và đầu tư quốc tế, Đàm phán trong các hoạt động kinh tế quốc tế.
- Có kiến thức bổ trợ và phát triển sang các ngành đào tạo khác của trường và các trường thuộc khối ngành Kinh tế - Quản trị - Kinh doanh.

4. Yêu cầu về kỹ năng

4.1. Các kỹ năng nghề nghiệp

Sinh viên tốt nghiệp đạt chuẩn kỹ năng chung căn bản của ngành Kinh tế quốc tế và kỹ năng chuyên sâu của chuyên ngành Kinh tế quốc tế, bao gồm:

- Kỹ năng hoạch định chiến lược, chính sách, quy hoạch và quản lý hoạt động kinh tế quốc tế của các cơ quan quản lý nhà nước

- Kỹ năng hoạch định chiến lược, chính sách, và quản lý hoạt động kinh tế quốc tế, xây dựng và triển khai các dự án của các tổ chức quốc tế

- Lập và triển khai kế hoạch nghiên cứu và phát triển, giải quyết các vấn đề về kinh doanh quốc tế và đầu tư quốc tế của doanh nghiệp

- Hoạch định chiến lược, chính sách, kế hoạch kinh doanh quốc tế của doanh nghiệp

4.2. Kỹ năng tư duy và giải quyết vấn đề

- Có khả năng phát hiện, lập luận, phân tích các vấn đề cụ thể trong lĩnh vực kinh tế quốc tế, như phân tích, đánh giá các xu hướng tự do hóa thương mại khu vực và toàn cầu, xu hướng và sự vận động của đầu tư trực tiếp nước ngoài, xu hướng tự do hóa tài chính, thực tiễn và những vấn đề đặt ra trong các hoạt động kinh tế quốc tế... đưa ra những hướng giải quyết cụ thể.

- Kỹ năng tự học, tiếp tục nghiên cứu độc lập, thu thập có hệ thống về khoa học kinh tế quốc tế cũng như quản trị kinh doanh quốc tế

4.3. Kỹ năng bổ trợ

- Kỹ năng làm việc theo nhóm (Teamwork)

- Kỹ năng làm báo cáo, thuyết trình và bảo vệ kết quả nghiên cứu.

- Kỹ năng trình diễn và truyền thông.

- Kỹ năng ngoại ngữ: Sinh viên sau khi tốt nghiệp đạt chuẩn đầu ra Tiếng Anh tương đương Bậc 3 theo Thông tư 01/2014/TT-BGD&ĐT quy định về Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam và quy định chuẩn ngoại ngữ theo Quyết định 979/QĐ-ĐHTM ngày 15/11/2016 của Hiệu trưởng Trường Đại học Thương mại.

- Đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo Quyết định 634/QĐ-ĐHTM ngày 26/09/2017 của Hiệu trưởng trường Đại học Thương Mại.

5. Yêu cầu về thái độ

- Sinh viên ra trường phải có những phẩm chất đạo đức cá nhân như: tự tin, linh hoạt, đương đầu với rủi ro, nhiệt tình...

- Có phẩm chất đạo đức nghề nghiệp: trung thực, có ý thức tổ chức kỷ luật cao, có trách nhiệm đối với công việc, tự giác, năng động, bản lĩnh, cầu tiến và tự tin trong công việc, có tác phong làm việc khoa học, thái độ làm việc đúng mực;

- Đáp ứng các chuẩn mực đạo đức của nhà kinh tế quốc tế, thích ứng với môi trường đa văn hóa
- Có phẩm chất đạo đức tốt, hoàn thành tốt các trách nhiệm công dân;
- Có các phẩm chất đạo đức xã hội như: Tôn trọng pháp luật, có lối sống tích cực và có tinh thần hướng về cộng đồng.
- Có ý thức công dân, chấp hành nghiêm chỉnh mọi chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của nhà nước;

6. Yêu cầu về năng lực tự chủ và trách nhiệm

Sau khi tốt nghiệp, sinh viên ngành Kinh tế quốc tế có:

- Khả năng tự học, tích lũy kiến thức, kinh nghiệm để nâng cao trình độ chuyên môn, đáp ứng nhu cầu ngày càng cao trong công việc;
- Năng lực tự chủ, tự chịu trách nhiệm, khả năng hoạch định, điều phối và tổ chức thực hiện;
- Năng lực đánh giá hiệu quả công việc và cải tiến các hoạt động chuyên môn trong phạm vi lĩnh vực phụ trách.
- Năng lực dẫn dắt chuyên môn, nắm vững kiến thức và kỹ năng chuyên ngành được đào tạo;
- Khả năng vận dụng những kiến thức đã học một cách linh hoạt và sáng tạo trong từng tình huống thực tiễn tại đơn vị,
- Khả năng cải tiến và cập nhật kiến thức mới trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao;
- Khả năng nắm bắt kịp thời các xu hướng của thị trường, ngành và nền kinh tế nói chung;

7. Vị trí làm việc của người học sau khi tốt nghiệp

Sinh viên tốt nghiệp và đạt chuẩn đầu ra ngành Kinh tế quốc tế, chuyên ngành Kinh tế quốc tế của Trường Đại học Thương mại có thể làm việc tại các bộ phận như sau:

7.1 Làm việc phù hợp và tốt ở các bộ phận sau:

- Bộ phận hoạch định chiến lược, chính sách, quy hoạch và quản lý hoạt động kinh tế quốc tế của các cơ quan quản lý nhà nước các cấp.
- Bộ phận thương vụ tại các cơ quan đại diện ngoại giao trong và ngoài nước
- Bộ phận hoạch định chiến lược, chính sách, quản lý hoạt động kinh tế quốc tế và quản lý các dự án của các tổ chức quốc tế, tổ chức phi lợi nhuận.
- Bộ phận quản lý và tư vấn xúc tiến đầu tư tại các tổ chức
- Các bộ phận có liên quan trong ngành hải quan

- Ngoài ra, có thể làm việc tại các bộ phận có liên quan đến hoạt động kinh doanh quốc tế của các loại hình doanh nghiệp thương mại hàng hóa, dịch vụ, đầu tư, sở hữu trí tuệ và các doanh nghiệp sản xuất kinh doanh trong và ngoài nước.

- Sinh viên tốt nghiệp chương trình có khả năng nghiên cứu và giảng dạy tại các cơ sở nghiên cứu, cơ sở giáo dục đại học, cao đẳng khối kinh tế quốc tế và quản trị kinh doanh

7.2. Các loại hình tổ chức và doanh nghiệp có khả năng và cơ hội làm việc phù hợp

- Làm việc tại các cơ quan quản lý nhà nước các cấp có liên quan đến hoạt động thương mại, thương mại quốc tế và đầu tư quốc tế như Bộ (Sở) Công Thương, Kế hoạch và đầu tư, Ngoại giao.

- Các cơ quan ngoại giao của Việt Nam tại nước ngoài và cơ quan ngoại giao nước ngoài tại Việt Nam

- Làm việc tại các bộ phận quản lý các dự án của các tổ chức quốc tế, tổ chức phi lợi nhuận.

- Các quỹ đầu tư trong và ngoài nước

- Các tổ chức môi giới, tư vấn đầu tư trong và ngoài nước.

- Các bộ phận nghiên cứu, giảng dạy kinh tế quốc tế, kinh doanh quốc tế ở các tổ chức kinh tế, tổ chức phi lợi nhuận, các viện nghiên cứu, các trường cao đẳng, đại học.

- Các bộ phận có liên quan trong ngành hải quan

- Ngoài ra, có thể làm việc tại các bộ phận có liên quan đến hoạt động kinh doanh quốc tế của các loại hình doanh nghiệp thương mại hàng hóa, dịch vụ, đầu tư, sở hữu trí tuệ và các doanh nghiệp sản xuất kinh doanh trong và ngoài nước

9. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra tốt nghiệp

Trên nền tảng các kiến thức và kỹ năng đã được trang bị, sinh viên sau khi tốt nghiệp có khả năng:

- Tự nghiên cứu, học tập, bổ sung các tri thức và kỹ năng còn thiếu nhằm đáp ứng với yêu cầu của vị trí và môi trường công tác cụ thể.

- Học chuyển đổi sang các ngành đào tạo khác của trường

- Sinh viên có khả năng tiếp tục học tập ở bậc cao hơn (thạc sĩ, tiến sĩ) ngành Kinh tế quốc tế, Kinh tế học, Quản lý kinh tế, Quản trị kinh doanh và Kinh doanh thương mại.

10. Các chương trình, chuẩn đầu ra quốc tế đã tham khảo

10.1. Trong nước

- Chương trình đào tạo ngành Kinh tế quốc tế của Trường Đại học Ngoại thương

- Chương trình đào tạo ngành kinh tế quốc tế, Trường Đại học Kinh tế quốc dân

- Chương trình đào tạo ngành kinh tế quốc tế Trường Đại học Kinh tế, Đại học quốc gia Hà Nội.

10.2. Ngoài nước

- Trường đại học University of British Columbia, Vancouver school of Economics, Canada.

- Trường đại học University of Essex, Vương Quốc Anh.

- Trường đại học University of Nottingham, School of Economics, Vương Quốc Anh.

- Trường đại học London School of Economics and Political Science, Vương Quốc Anh.

- Trường đại học Franklin University Switzerland, New zeland.

- Trường đại học Ottawa, Canada

HIỆU TRƯỞNG



TRƯỞNG ĐƠN VỊ



TS. Nguyễn Duy Đạt